

Số: **46** /TB-HĐTD

Hà Nội, ngày **09** tháng 3 năm 2020



THÔNG BÁO
Danh sách số báo danh, địa điểm, thời gian tổ chức ôn tập
và kiểm tra sát hạch thông qua phỏng vấn đối với viên chức tuyển dụng
vào làm việc tại Thư viện Hà Nội năm 2019

Người ký: Sở Văn hóa và
Thể thao Hà Nội
Email:
vanthu_sovhtt@hanoi.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hà Nội
Thời gian ký: 11.03.2020
15:17:11 +07:00

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-SVHTT ngày 14/02/2020 của Sở VH TT Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019;

Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội năm 2019 thông báo:

1. Số báo danh của thí sinh dự tuyển viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội năm 2019 được niêm yết tại trụ sở Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội; Thư viện Hà Nội và tại địa chỉ <http://sovhtt.hanoi.gov.vn> (có danh sách kèm theo);

2. Địa điểm và thời gian tổ chức hướng dẫn ôn tập cho thí sinh:

- Địa điểm: Thư viện Hà Nội; địa chỉ: Số 47 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Thời gian: 8^h 30 phút, ngày 13/3/2020 (thứ sáu);

3. Địa điểm và thời gian tổ chức kiểm tra sát hạch thông qua phỏng vấn đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc tại Thư viện Hà Nội năm 2019:

- Địa điểm: Thư viện Hà Nội; địa chỉ: Số 47 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Thời gian: 8^h 30 phút, ngày 27/3/2020 (thứ sáu);

Hội đồng tuyển dụng yêu cầu thí sinh đủ điều kiện tham dự tuyển dụng viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội (mang theo CMTND) có mặt trước 8^h 00 phút ngày 27/3/2020 tại địa điểm nói trên.

Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội năm 2019 thông báo đề thí sinh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức làm việc tại TVHN;
- Ban giám sát thành phố;
- HĐTD viên chức, tổ thư ký;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
Tô Văn Động**

UBND THANH PHO HA NOI
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
LÀM VIỆC TẠI THƯ VIỆN HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KIỂM TRA SÁT HẠCH

tại kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019
(Kèm theo Thông báo số.../TB-HETD ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại Thư viện Hà Nội)

Số báo danh TT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (đúng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Hộ khẩu thường trú (nếu HK Hà Nội chỉ ghi xã, huyện; nếu hộ khẩu không thuộc Hà Nội ghi tỉnh)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Chỉ theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Chỉ theo biểu chỉ tiêu QĐ số 65/74)	Diện ưu tiên (ghi tất theo hướng dẫn)	Văn bằng chứng chỉ của thí sinh				Ghi chú		
										Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Chỉ theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điểm)	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Ngoại ngữ	Tin học			
I	Phòng Bổ sung và Xử lý kỹ thuật						1									
I	TV01	Bùi Thị Linh	06/01/1987	Nữ	An Thu- Đồng Quang- Gia Lộc- Hải Dương	Bổ sung và Xử lý Kỹ thuật	Dại học ngành: Thư viện thông tin; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học.		Thư viện viên hạng III		DH ngành Thông tin- Thư viện; Th.sỹ ngành Khoa học thư viện		Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 03/6/2009	Chứng chỉ Tin học B cấp ngày 08/6/2009		
2	TV02	Nguyễn Thị Kim Trang	18/05/1991	Nữ	Số 25, ngách 25, ngõ 7, Hà trí 1- Hà Cầu- Hà Đông	Bổ sung và Xử lý Kỹ thuật	Dại học ngành: Thư viện thông tin; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học.		Thư viện viên hạng III		DH ngành Khoa học thư viện		Chứng chỉ Tiếng Anh C cấp ngày 18/6/2013	Chứng chỉ Tin học B cấp ngày 18/6/2013		
II	Phòng Địa chỉ và Thông tin tra cứu						2									
3	TV03	Nguyễn Thị Huệ	17/05/1991	Nữ	Tam Hưng- Thanh Oai	Địa chỉ và Thông tin tra cứu	Dại học ngành: Thư viện thông tin; thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học; Việt Nam học (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp); Đồng phương học (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).		Thư viện viên hạng III		DH chuyên ngành Đồng phương học	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 19/9/2019	Chứng chỉ Tiếng Anh A2 cấp ngày 21/01/2020	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 02/1/2020		

Đanhl

Số TT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (đùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Hộ khẩu thường trú (nếu HK Hà Nội chỉ ghi xã, huyện; nếu hộ khẩu không thuộc Hà Nội ghi tỉnh)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Ghi theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Ghi theo biểu chi tiêu QĐ số 65/74)	Diện ưu tiên (ghi tắt theo hướng dẫn)	Văn bản chứng chỉ của thí sinh				Ghi chú
											Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Ghi theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điện)	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Ngoại ngữ	Tin học	
							Đại học ngành: Thư viện thông tin, Khoa học thư viện, Thông tin học; Việt Nam học (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp); Đồng phương học (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).		Thư viện viên hạng III		DH ngành Việt Nam học	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 31/12/2013	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 12/7/2014	Chứng chỉ Tin học B cấp ngày 26/7/2014	
III		Phòng Nghiệp vụ và Phòng trào cơ sở					Đại học ngành: Thư viện thông tin, Thông tin thư viện, Khoa học thư viện, Thông tin học; Quản lý văn hóa (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).	2	Thư viện viên hạng III		DH ngành Quản lý văn hóa	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 20/9/2019	Chứng chỉ Tiếng Anh C cấp ngày 26/05/2010	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 10/12/2019	
5	TV05	Phạm Đỗ Nhật Minh	26/05/1988	Nam	29 Hàng Mã- Hàng Mã- Hoàn Kiếm	Hướng dẫn nghiệp vụ thư viện	Đại học ngành: Thư viện thông tin, Thông tin thư viện, Khoa học thư viện, Thông tin học; Quản lý văn hóa (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).		Thư viện viên hạng III		DH ngành Khoa học thư viện	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 03/01/2020	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 03/01/2020		
6	TV06	Trần Anh Thư	28/04/1997	Nữ	2A Nhà G5 Khu B Tập thể DH Mỏ- Cổ Nhuế 2- Bắc Từ Liêm	Hướng dẫn nghiệp vụ thư viện	Đại học ngành: Thư viện thông tin, Thông tin thư viện, Khoa học thư viện, Thông tin học; Quản lý văn hóa (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).		Thư viện viên hạng III		DH ngành Khoa học thư viện	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 03/01/2020	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 03/01/2020		
IV		Phòng Phục vụ bạn đọc - Phòng phục vụ thiếu nhi					Đại học ngành: Thư viện thông tin, Thông tin thư viện, Khoa học thư viện, Thông tin học; Quản lý văn hóa (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).	3	Thư viện viên hạng III		DH ngành Hán Nôm	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 24/8/2018	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 28/12/2018	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 20/01/2020	
7	TV07	Trần Thị Hà	20/09/1987	Nữ	Vạn Phúc- Hà Đông	Phục vụ bạn đọc	Đại học ngành: Thư viện thông tin, Thông tin thư viện, Khoa học thư viện, Thông tin học; Quản lý văn hóa (phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp).		Thư viện viên hạng III		DH ngành Hán Nôm	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 24/8/2018	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 28/12/2018	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 20/01/2020	

Thanh

Số TT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (dùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Hộ khẩu thường trú (nếu HK Hà Nội chỉ ghi xã, huyện; nếu hộ khẩu không thuộc Hà Nội ghi tỉnh)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Chỉ theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Chỉ theo biểu chỉ tiêu QĐ số 65/74)	Diện tích ưu tiên (ghi tất theo hướng dẫn)	Văn bằng chứng chỉ của thí sinh				Ghi chú
											Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Chỉ theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điểm)	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Ngoại ngữ	Tin học	
8	TV08	Nguyễn Thị Hiền	14/09/1991	Nữ	Phòng 205- Chung cư E681- Liễu Giai- Ba Đình	Phục vụ bàn đọc	Đại học ngành: Thư viện thông tin; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học; Nếu chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.		Thư viện viên hạng III		DH ngành Phát hành xuất bản phẩm	Chứng chỉ nghiệp vụ thông tin thư viện cấp ngày 20/12/2018	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 05/4/2013	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 25/3/2019	
9	TV09	Nguyễn Thị Phương Linh	03/03/1994	Nữ	Số 72, tổ 11- TT Sóc Sơn - Sóc Sơn	Phục vụ bàn đọc	Đại học ngành: Thư viện thông tin; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học; Nếu chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.		Thư viện viên hạng III		DH ngành Khoa học thư viện	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 04/3/2019	Ứng dụng CNTT cơ bản cấp ngày 26/3/2019		
10	TV10	Trần Thị Hải Xuyến	10/06/1992	Nữ	Xuân Lộc - Cần Lộc- Hà Tĩnh	Phục vụ bàn đọc	Đại học ngành: Thư viện thông tin; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện; Thông tin học; Nếu chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.		Thư viện viên hạng III		DH ngành Thư viện- Thông tin	Chứng chỉ Tiếng Anh B cấp ngày 15/01/2016	Chứng chỉ Tin học A cấp ngày 15/01/2016		
V		Phòng tin học						1							
11	TV11	Nguyễn Tuấn Anh	12/03/1996	Nam	Tam Đồng- Mê Linh	Kỹ sư tin học	Đại học ngành: Công nghệ thông tin		Kỹ sư hạng III		Công nghệ thông tin	Chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC cấp ngày 27/4/2019	Kỹ sư CNTT cấp ngày 16/8/2019		

Thanh